

ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG ỦY XÃ CHIỀNG HẠC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Chiềng Hạc, ngày tháng 7 năm 2025

*
Số -BC/ĐU
Dự thảo Lần 5

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Chiềng Hạc lần thứ I,
nhiệm kỳ 2025 - 2030

TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ
TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH; PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT
VÀ BẢN SẮC VĂN HOÁ CÁC DÂN TỘC; BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG,
AN NINH; ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, CHUYÊN
ĐỔI SỐ, XÂY DỰNG XÃ CHIỀNG HẠC PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG
NGHIỆP THEO HƯỚNG BỀN VỮNG

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời
trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030)*

Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Chiềng Hạc lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 là sự kiện quan trọng của đảng bộ và nhân dân các dân tộc trên địa bàn, là dấu mốc đặc biệt trong kỷ nguyên mới “*kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*” trong bối cảnh đất nước đang thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, tăng cường quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của cấp xã, đồng thời là cơ hội để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo ra không gian phát triển rộng lớn hơn, giúp địa phương tận dụng tốt các tiềm năng, nguồn lực, lợi thế và thu hút đầu tư, đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; tiếp tục củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của đảng, sự điều hành của chính quyền trong thời gian tới; Đại hội được tiến hành với phương châm: “*Dân chủ - Đoàn kết - Đổi mới - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển*”. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu các xã, được sáp nhập để thành lập xã Chiềng Hạc mới và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030, thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo và các văn kiện Đại hội đại biểu cấp trên.

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I- BỐI CẢNH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU XÃ CHIỀNG HẠC LẦN THỨ NHẤT (nhiệm kỳ 2025-2030)

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực; các ngành, lĩnh vực được quan tâm phát triển; hạ tầng kinh tế – xã hội được đầu tư; chính sách an sinh xã hội, dân tộc thực hiện hiệu quả; văn hóa – xã hội có bước tiến, đời sống Nhân dân cải thiện rõ rệt. Cải cách hành chính được đẩy mạnh, chính trị – xã hội ổn định, quốc phòng – an ninh giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được chú trọng, khối đại đoàn kết dân tộc tiếp tục phát huy. Hầu hết các chỉ tiêu, khâu đột phá, nhiệm vụ và nhóm giải pháp Nghị quyết Đại hội đề ra đều đạt và vượt kế hoạch.

Trong bối cảnh toàn hệ thống chính trị đang triển khai mạnh mẽ các chủ trương của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đặc biệt là mô hình chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh và cơ sở), Đại hội Đảng bộ xã lần này có ý nghĩa chính trị quan trọng. Đây là Đại hội đầu tiên đánh dấu sự chuyển tiếp giữa mô hình cũ và mới, có nhiệm vụ đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tới trong điều kiện tổ chức và quản lý có nhiều thay đổi căn bản.

II- KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM CỦA XÃ CHIỀNG HẠC MỚI THÀNH LẬP

1. Khái quát chung

Xã Chiềng Hạc được thành lập trên cơ sở sáp nhập 03 xã (*Chiềng Hạc, Tú Nang, Mường Lựm*), có vị trí địa lý, phía đông giáp phường Mộc Châu, phía tây giáp xã Yên Châu, **Chiềng Sai**, phía nam giáp xã Lóng Phiêng, phía bắc giáp xã Tân Yên; với tổng diện tích đất tự nhiên là 239,91 km²; 41 bản, dân số 18.120 người, gồm có 5 dân tộc cùng sinh sống, trong đó dân tộc Thái chiếm 69,82 %, dân tộc Mông chiếm 21,67 %, dân tộc Kinh chiếm 8,5 %, còn lại là các dân tộc khác.

Xã được phân chia thành hai vùng rõ rệt (*vùng dọc trục Quốc lộ 6 với khí hậu nóng và vùng cao với khí hậu mát mẻ*) với nhiều cảnh đẹp hoang sơ của núi rừng Tây Bắc; vùng khí hậu nóng dọc trục Quốc lộ 6 thuận lợi cho cây trái nhiệt đới như xoài, chuối, nhãn...; vùng cao với khí hậu mát mẻ và có nhiều mây mù thuận lợi cho trồng cây mận, mơ, lê và chăn nuôi đại gia súc...Ngoài ra, trên địa bàn còn có di tích cây đa Nóng Luông nơi thành lập chi bộ đầu tiên của Yên Châu, cây di sản (*cây sấu rừng hơn 400 năm tuổi*), hang Tiên Cảnh, hồ Mường Lựm, mộ Nàng Tú, cầu Tà Vải...là tiền đề, lợi thế cho phát triển du lịch của địa phương.

Trong những năm qua được sự quan tâm, hỗ trợ đầu tư của các cấp, các ngành và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đóng góp của nhân dân trên địa bàn, vì vậy xã đã đạt được những kết quả nhất định trên các lĩnh vực như: thu ngân sách trên địa bàn 1.087,4 triệu đồng, tổng sản lượng lương thực có hạt 1.353 tấn, giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 đạt 8,42%.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo và giữ vững; thực hiện tốt việc xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, chiến lược chiến tranh nhân dân.

2. Đặc điểm, tình hình của Đảng bộ

Đảng bộ xã Chiềng Hặc trực thuộc Đảng bộ tỉnh Sơn La, trên cơ sở hợp nhất của 03 Đảng bộ xã: Chiềng Hặc, Tú Nang, Mường Lựm. Công tác xây dựng Đảng có sự chuyển biến tích cực trên các mặt, phương thức lãnh đạo của cấp ủy có nhiều đổi mới, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được tăng cường; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác dân vận của hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực, thiết thực, hiệu quả; năng lực quản lý, điều hành của chính quyền ngày càng được nâng cao. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới; khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân không ngừng được củng cố. Nhân dân phấn khởi, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và điều hành của chính quyền xã.

Đảng bộ xã Chiềng Hặc có 56 tổ chức đảng trực thuộc (*trong đó có 15 chi bộ cơ sở, 41 chi bộ trực thuộc*) tổng số đảng viên 1.247 đảng viên (*1.210 chính thức, 37 dự bị*).

3. Những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đầu thành lập

3.1. Thuận lợi

Xã Chiềng Hặc có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển toàn diện. Với vị trí là cửa ngõ đi vào trung tâm của huyện cũ, có quốc lộ 6 chạy qua, kết nối với nhiều địa bàn nên xã có lợi thế trong tiếp cận chính sách, thu hút đầu tư, phát triển thương mại - dịch vụ. Quy mô dân số tương đối lớn, cơ cấu dân tộc đa dạng tạo nền tảng hình thành cộng đồng văn hóa phong phú và nguồn lực xã hội quan trọng. Hạ tầng kỹ thuật được đầu tư bước đầu, việc sáp nhập giúp quy hoạch tổng thể, đồng bộ hơn. Việc chuyển sang mô hình chính quyền hai cấp mở ra cơ hội đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao từ tỉnh là yếu tố thuận lợi để xã phát triển ổn định, bền vững.

2.2. Khó khăn

Cùng với những thuận lợi, xã Chiềng Hặc cũng gặp không ít thách thức trong giai đoạn đầu sau sáp nhập. Việc hợp nhất 03 xã, với quy mô dân số lớn và địa bàn rộng đặt ra yêu cầu cao về quản lý, xây dựng khối đại đoàn kết và nâng cao hiệu quả vận hành chính quyền. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp cán bộ phải bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, đồng thời giữ được đội ngũ cán bộ có năng lực, tâm huyết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mô hình mới. Mô hình chính quyền hai cấp cũng đặt ra áp lực về cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc, ứng dụng chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Bên cạnh đó, sự thay đổi về địa giới và tổ chức bộ máy có thể tác động đến tâm lý, thói quen và sự thích nghi của người dân.

III- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường

1.1. Sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản

- Trong nhiệm kỳ qua 03 xã (*Mường Lựm, Tú Nang, Chiềng Hặc*) đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất dốc của tỉnh, cơ cấu cây trồng trên địa bàn các xã đã có những chuyển biến tích cực, hàng năm giảm diện tích cây trồng kém hiệu quả, tăng diện tích cây ăn quả; ban hành các Nghị quyết chuyên đề để cụ thể hóa Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ huyện sát với tình hình thực tế tại xã; tập trung chỉ đạo nhân dân sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, chú trọng các sản phẩm đặc trưng, thế mạnh của địa phương tạo thành hàng hóa bán ra thị trường, tạo sinh kế, nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích canh tác, diện tích, sản lượng các loại quả không ngừng tăng lên¹. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, đã xác định được quy hoạch sản xuất nông lâm nghiệp theo thế mạnh từng loại cây trồng có giá trị, phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng, năng lực sản xuất của từng địa bàn, tiếp tục khẳng định về chất lượng, sản lượng nổi bật như HTX trồng xoài Văng Lũng...; Công tác trồng, chăm sóc, khoanh nuôi, bảo vệ rừng được quan tâm, tỷ lệ che phủ rừng đạt 54,57%².

- Quyết liệt thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá lĩnh vực sản xuất nông nghiệp “*Tạo sinh kế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân*”. Tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện trồng trọt, chuyển đổi diện tích trồng ngô sang các cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn; tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, đàn gia súc hiện có 17.290 con, đàn gia cầm hiện có 85.500 con³. Triển khai các dự án thuộc Chương trình MTQG, đã tạo ra một mạng lưới hỗ trợ rộng khắp, tác động đến số lượng lớn hộ dân, góp phần đáng kể vào công tác giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống của nhân dân trên địa bàn.

1.2. Thực hiện Chương trình Nông thôn mới

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt, diện mạo các thôn có sự thay đổi rõ rệt; cả hệ thống chính trị vào cuộc và thực hiện hiệu quả việc huy động, lồng ghép các nguồn vốn được phân cấp từ các chương trình mục tiêu, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia xây dựng nông thôn mới theo hình thức “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*”; phong trào hiến đất thực hiện các công trình được các bản triển khai hiệu quả⁴. Tổng tiêu chí xã Nông thôn mới (*gồm 03 đơn vị hành chính cấp xã trước khi sáp nhập*) đạt

¹ Xã Mường Lựm năm 2024, tổng diện tích gieo trồng 673 ha, trong đó cây ăn quả đạt 430 ha (*cây mận hậu 196, cây xoài và cây ăn quả khác 261ha*); Xã Chiềng Hặc diện tích cây ăn quả năm 2024 là 914 ha với các loại cây chủ yếu, như: xoài, chuối, nhãn, mận, sản lượng quả 7.542 tấn; Xã Tú Nang diện tích cây ăn quả năm 2025 là 1.850 ha, sản lượng thu hoạch đạt 12.345 tấn.

² (1) Xã Chiềng Hặc: 54,85%. (2) Xã Tú Nang: 48,86%. (3) Xã Mường Lựm 60%.

³ Số lượng gia súc năm 2025: Xã Chiềng Hặc: 5927 con, xã Tú Nang: 7035 con, xã Mường Lựm 4993 con. Số lượng gia cầm năm 2025: Xã Chiềng Hặc: 31.000 con, xã Tú Nang 31.911 con, xã Mường Lựm 22.589 con.

⁴ Xã Mường Lựm nhân dân hiến đất, đóng góp vật liệu trị giá 293 triệu đồng, tham gia hơn 3000 ngày công lao động; xã Chiềng Hặc nhân dân đóng góp bằng đất, tiền, ngày công lao động trị giá 4,5 tỷ đồng; xã Tú Nang nhân dân đóng góp 150 triệu đồng và đóng góp xây dựng đường điện cao áp chiếu sáng dọc quốc lộ 6 dài 3,5 km.

26 tiêu chí, bình quân đạt 9 tiêu chí nông thôn mới/xã; 7 bản đạt chuẩn thôn nông thôn mới⁵.

1.3. Du lịch, dịch vụ, thương mại

- Hoạt động du lịch có nhiều tiềm năng trên cơ sở phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn: kêu gọi thu hút đầu tư dự án khu nghỉ dưỡng sinh thái Hồ Mường Lựm, quản lý tốt các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn; duy trì các câu lạc bộ văn hoá, các hoạt động văn hoá, văn nghệ được quan tâm tổ chức vào các dịp lễ, tết; các nghề thủ công, nghề thuốc...trên địa bàn bước đầu góp phần khơi dậy tiềm năng du lịch trên địa bàn.

- Thương mại, dịch vụ được mở rộng và phát triển, lưu thông hàng hóa thuận lợi: Hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa tại một số khu vực trung tâm được diễn ra thường xuyên, ổn định và hiệu quả tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ kinh doanh buôn bán; công tác phối hợp với các lực lượng chức năng trong việc kiểm soát, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả luôn được quan tâm. Dịch vụ lưu trú, ăn uống, dừng chân bước đầu được xây dựng để đáp ứng được nhu cầu phục vụ khách du lịch khi đến các địa điểm tham quan, điểm dừng chân của xã, tour du lịch từ Mộc Châu có nhu cầu mở rộng ra các khu vực lân cận; địa bàn hiện có 03 cơ sở lưu trú và 16 cơ sở nhà hàng ăn uống⁶.

1.4. Về công tác quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng

- *Công tác quy hoạch*: 03/03 xã (đơn vị hành chính cũ) đã có đồ án quy hoạch chung xây dựng xã được lập giai đoạn 2021 – 2030, 01 đồ án quy hoạch chi tiết Hồ Mường Lựm tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt. Các xã đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng trên địa bàn. Quyết liệt chỉ đạo thực hiện tốt công tác xây dựng nhà ở, công trình cơ sở hạ tầng theo quy hoạch. Thường xuyên chỉ đạo công chức chuyên môn tổ chức tuần tra, kiểm tra, nhắc nhở đối với các hộ gia đình, cá nhân có hành vi vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn, đặc biệt là trục đường Quốc lộ 6.

- *Kết cấu hạ tầng giao thông*: Tập trung, ưu tiên, huy động các nguồn lực triển khai thực hiện cứng hóa các tuyến đường trục bản, liên bản, đảm bảo cho giao thông thuận tiện quanh năm, trong giai đoạn 2021 – 2025 đã thực hiện xây dựng nâng cấp 01 tuyến đường liên xã Mường Lựm – Tân Lập mặt đường bê tông rộng **3,5 m với chiều dài 8,0 km**, thực hiện bê tông cứng hóa tuyến đường liên bản, nội đồng với chiều dài 18 km⁷ thiết thực phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân.

- *Mạng lưới bưu chính, viễn thông*: Hiện nay trên địa bàn có 03 điểm bưu điện văn hóa xã, tiếp tục duy trì thực hiện có hiệu quả, thông tin liên lạc luôn được đảm bảo thông suốt phục vụ tốt công tác chỉ đạo điều hành của cấp ủy Đảng, chính

⁵ Xã Tú Nang, Mường Lựm đạt 8/19 tiêu chí; xã Chiềng Hặc đạt 10/18 tiêu chí.

⁶ Xã Tú Nang: 02 cơ sở lưu trú, 3 nhà hàng; Xã Chiềng Hặc: 0 cơ sở lưu trú, 4 nhà hàng; Xã Mường Lựm: 0 cơ sở lưu trú, 0 nhà hàng.

⁷ Xã Mường Lựm cứng hóa 3 tuyến đường giao thông nông thôn, xã Tú Nang xây dựng 8 tuyến đường giao thông nông thôn tại 6 bản chiều dài 4,8 km, xã Chiềng Hặc triển khai đường liên bản Bó Kiểng – Co Sáy, Bó Kiểng – Chi Đây, Huổi Sét – Pa Hốc tổng chiều dài 11,5 km, kinh phí trên 24 tỷ đồng, làm đường bê tông nội bản Huổi Mong, Tà Vài, Huổi Thón, Huổi Sét tổng kinh phí 1,053 tỷ đồng, bản Cang nhân dân đóng góp làm đường dài 1,7 km, trị giá 1,3 tỷ đồng.

quyền và nhu cầu của nhân dân, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh địa phương. Hạ tầng viễn thông đã được lắp đặt thống cấp quang đến trung tâm các xã cũ; mạng Internet băng rộng cố định đã triển khai cung cấp dịch vụ tới trung tâm các xã cũ và đạt 85,37% số bản⁸.

1.5. Tài nguyên và Môi trường

- Công tác quản lý nhà nước về đất, tài nguyên thường xuyên được quan tâm, chỉ đạo. Chỉ đạo UBND thực hiện công khai kế hoạch sử dụng đất hàng năm, các thủ tục hành chính về đất được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã (*gọi tắt là bộ phận một cửa*), bố trí Công chức Địa chính – Xây dựng tiếp nhận và trả thủ tục hành chính đúng thời hạn, đáp ứng nhu cầu của nhân dân tại Bộ phận một cửa. Kịp thời phát hiện xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm về đất đai. Hoàn thành công tác đo đạc bản đồ địa chính hệ tọa độ VN 2000 đã nâng cao hiệu quả cho công tác quản lý nhà nước về đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được triển khai đồng bộ, hiệu quả, làm tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình, dự án trên địa bàn. Xử lý nghiêm các vụ việc tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất; sử dụng đất sai mục đích; lấn, chiếm đất; tự ý đào đắp, san lấp mặt bằng, hủy hoại đất; xây dựng công trình trái phép; chuyển nhượng trái phép quyền sử dụng đất⁹.

- Quản lý bảo vệ và khai thác có hiệu quả các nguồn nước chảy tự nhiên, tỷ lệ hộ gia đình được dùng nước hợp vệ sinh đạt 97%. Các nhiệm vụ về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội. Công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; cứu hộ, cứu nạn được quan tâm kịp thời đảm bảo ổn định đời sống nhân dân.

1.6. Khoa học - Công nghệ

Đẩy mạnh thâm canh, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và chăn nuôi, bước đầu đã phát huy hiệu quả và đang được nhân rộng, diện tích, sản lượng cây ăn quả tăng mạnh so với đầu nhiệm kỳ. Thường xuyên chỉ đạo, cử đội ngũ cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, đồng thời đầu tư máy móc, trang thiết bị để áp dụng trong việc thực thi công vụ. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số gắn với cải cách hành chính theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Triển khai thực hiện tốt việc áp dụng phòng họp không giấy.

1.7. Tài chính – Tín dụng

Thực hiện tốt việc quản lý điều hành ngân sách địa phương đảm bảo đúng Luật, tiết kiệm và hiệu quả, tự chịu trách nhiệm nhằm quản lý chặt chẽ, sử dụng

⁸ Tỷ lệ phủ sóng điện thoại di động, kết quả đạt trên 97,6% (hiện nay còn 01 bản là Nong Pét chưa có sóng điện thoại di động (trắng sóng), 05 sóng yếu, lờm sóng, riêng khu vực trung tâm, tập trung đông dân cư đạt 100%.

⁹ Xã Tú Nang xử lý vi phạm về đất đai 2 vụ, hòa giải tranh chấp đất đai 10 vụ; xã Chiềng Hặc xử lý vi phạm đất đai 3 vụ, xã Mường Lựm 0 vụ.

nguồn ngân sách được phân bổ đúng mục đích, chống hiện tượng lãng phí tiêu cực trong quá trình sử dụng ngân sách, phục vụ quá trình phát triển kinh tế-xã hội; Thực hiện rà soát kỹ các nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ các nguồn thu¹⁰. Chỉ đạo Tổ tiết kiệm và vay vốn ủy thác của Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn ưu đãi đến đúng đối tượng thụ hưởng có nhu cầu vay vốn để phát triển kinh tế, thoát nghèo; đồng thời thường xuyên kiểm tra việc sử dụng nguồn vốn tín dụng đảm bảo sử dụng đúng mục đích; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến với khách hàng¹¹.

1.8. Công tác ổn định đời sống nhân dân tái định cư Thủy điện Sơn La

Chỉ đạo, hướng dẫn các hộ dân tái định cư tại 04 bản có nhân dân Tái định cư tiếp tục tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tập trung phát triển những cây trồng có giá trị kinh tế cao cùng với đẩy mạnh thâm canh, xen canh các loại cây nông nghiệp ngắn ngày. Trong nhiệm kỳ không có đơn thư, khiếu nại liên quan đến các chế độ chính sách; Nhân dân tin tưởng vào cấp ủy, chính quyền và hoà nhập ngày càng gắn bó đoàn kết với nhân dân sở tại từ đó yên tâm phát triển sản xuất, ổn định đời sống tại địa phương.

2. Phát triển văn hóa, xã hội, con người

2.1. Giáo dục và Đào tạo.

- Công tác giáo dục có sự chuyển biến rõ rệt, chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn có nhiều chuyển biến tích cực, số học sinh giỏi và đạt giải qua các kỳ thi cấp huyện, cấp tỉnh ngày càng tăng. Quy mô trường, lớp học được điều chỉnh, sắp xếp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Các đơn vị trường học đã được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất từ nguồn ngân sách nhà nước và từ nguồn ủng hộ từ xã hội hóa giáo dục đã đáp ứng một phần không nhỏ cho sự phát triển chung về kinh tế- văn hóa- xã hội của địa phương; trường lớp khang trang, sạch đẹp, thân thiện. Cơ bản các điểm trường có sân chơi bãi tập, khuôn viên được cải tạo sao cho phù hợp thích nghi với từng bậc học.

- Công tác phổ cập giáo dục được duy trì và giữ vững, các phong trào thi đua của trường, của lớp được phát động thường xuyên. Các trường thực hiện đúng các quy định của Bộ Giáo dục trong việc dạy, học. Tỷ lệ học sinh chuyển lớp đạt từ 98% trở lên, chuyển cấp đạt 100%, không có học sinh, mắc các tệ nạn. Giai đoạn 2020-2025 có 5/10 trường đạt chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 50%.

2.2. Lĩnh vực Y tế

Các chương trình y tế dân số - kế hoạch hóa gia đình được triển khai đồng bộ; phòng chống dịch bệnh được duy trì hoạt động thường xuyên; mạng lưới y tế từ xã đến bản được củng cố kiện toàn thường xuyên, hoạt động có hiệu quả; cơ sở vật chất khám chữa bệnh cơ bản đáp ứng. Thực hiện tốt công tác giám sát và kiểm soát chặt chẽ hiệu quả đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở người, đặc biệt là đại dịch Covid-19, bệnh Bạch hầu... Chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh và chăm sóc

¹⁰ Thu ngân sách trên địa bàn giai đoạn 2020-2025: Xã Tú Nang 1.610 triệu đồng, xã Chiềng Hặc 1.918 triệu đồng, xã Mường Lựm 335,4 triệu đồng.

¹¹: Tổng dự nợ tín dụng nhiệm kỳ 2020 – 2025 xã Mường Lựm là 48.552 triệu đồng, 343 lượt hộ vay; xã Chiềng Hặc là 25.748 triệu đồng; xã Tú Nang là 74.466 triệu đồng, 1.197 lượt hộ vay.

sức khỏe ngày càng được nâng cao. Đội ngũ cán bộ y tế thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng và cập nhật kiến thức chuyên môn để kịp thời đáp ứng nhiệm vụ. Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ hàng năm đều đạt chỉ tiêu kế hoạch; các bản có nhân viên y tế bản; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 100%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đảm bảo; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi được khống chế¹².

2.3. Công tác giảm nghèo, an sinh xã hội, lao động việc làm

- Đảng ủy các xã tăng cường chỉ đạo công tác an sinh xã hội và được chính quyền xã quan tâm thực hiện kịp thời như: Công tác bình đẳng giới, bảo vệ chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và phòng chống tệ nạn xã hội được thực hiện có hiệu quả; kịp thời cứu trợ, hỗ trợ, khắc phục thiên tai, ổn định cho người dân bị ảnh hưởng do thiên tai. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công, đối tượng chính sách xã hội¹³.

- Công tác xóa đói, giảm nghèo được thực hiện có hiệu quả, các chế độ như hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, cấp gạo cứu đói, hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán, hỗ trợ chuyển đổi nghề cho lao động nông thôn, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia 1719 giai đoạn 2021 – 2025. Nhờ vậy, tỷ lệ hộ nghèo giảm đạt và vượt chỉ tiêu đại hội¹⁴.

2.4. Hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao.

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” tiếp tục phát triển sâu rộng khắp các bản, cơ quan, đơn vị. Các thiết chế văn hoá, thể thao, sinh hoạt cộng đồng được đầu tư và phát huy hiệu quả tích cực; tỷ lệ gia đình, cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hoá được nâng lên, các đội văn nghệ quần chúng hoạt động thường xuyên¹⁵. 100% số hộ được xem truyền hình, 41/41 bản có hệ thống loa phát thanh; cơ sở hạ tầng viễn thông phát triển mạnh từng bước hiện đại, đã phủ sóng điện thoại di động đến 97,56% các bản (còn bản Nong Pét chưa có sóng điện thoại).

- Hoạt động của điểm bưu điện văn hóa xã luôn giữ vai trò quan trọng trong việc phục vụ các tiện ích công cộng tại nông thôn. Có 35/41 bản đã được phủ sóng điện thoại và mạng 3G, 4G đảm bảo thông tin liên lạc và kết nối thông tin phục vụ người dân.

¹² Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn: xã Chiềng Hặc 14,3%, Tú Nang 18,8%, Mường Lựm 14,57% đều đạt và vượt chỉ tiêu đại hội.

¹³ Số người hưởng chính sách bảo trợ xã hội: xã Chiềng Hặc có 233 người, xã Mường Lựm có 130 người, xã Tú Nang 310 người; số người hưởng chính sách người có công: xã Chiềng Hặc 19 người, xã Mường Lựm 11 người, xã Tú Nang 27 người.

¹⁴ Xã Mường Lựm giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 44,08% (năm 2020) xuống còn 14,52% (năm 2024) (giảm 29,56%, bình quân mỗi năm giảm 5,9%); xã Chiềng Hặc giảm từ 34,68% năm 2020 xuống còn 16,3% năm 2024 giảm bình quân từ 3-5%/năm (Nghị quyết Đại hội XXII giảm 3-5%/năm); xã Tú Nang giảm từ 30,09% (năm 2021) xuống còn 11,08% (năm 2024), cả nhiệm kỳ giảm được 19,85%.

¹⁵ Xã Tú Nang gia đình văn hóa hàng năm tính bình quân đạt 70%, cơ quan, đơn vị 100%, bản văn hóa đạt 55%; xã Chiềng Hặc số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm là 79,8% (Nghị quyết Đại hội XXII là 65%); 100% cơ quan, đơn vị đạt tiêu danh hiệu văn hóa (Nghị quyết Đại hội XXII là 100%); 11/14 bản (bằng 78,6%) đạt danh hiệu bản văn hóa (Nghị quyết Đại hội XXII là 70%); xã Mường Lựm: 100% cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hoá; 7/7 bản có nhà văn hoá (trong đó 6/7 nhà văn hoá được xây dựng đạt chuẩn).

2.5. Công tác dân tộc, tôn giáo.

- Trên địa bàn 3 xã có 4 dân tộc cùng sinh sống, trong đó dân tộc Thái chiếm 69,82%, Mông chiếm 21,67% còn lại là các dân tộc khác như: Kinh, Sinh mun, Mường..., các dân tộc luôn đoàn kết tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo cùng nhau phát triển, xây dựng nông thôn mới, cải tạo vườn tạp tạo sinh kế cho người dân phát triển kinh tế, xóa nhà tạm hằng năm. Các dân tộc luôn chấp hành đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các chế độ, chính sách được thực hiện đúng đối tượng, công khai, minh bạch, triển khai các chương trình chính sách cho người dân được đồng bộ, nhất là hiện nay 3 chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu quốc gia về phát kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được nhân dân đồng tình ủng hộ, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách và phát huy vai trò của 41 người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong việc tuyên truyền vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với 41 bản.

- Chỉ đạo thường xuyên phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động bà con nhân dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho nhân dân về giữ gìn và phát huy thuần phong, mỹ tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc, không nghe theo kẻ xấu lợi dụng tham gia các hoạt động tôn giáo trái pháp luật, gây mất ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trên địa bàn có một số người dân theo đạo, trong đó có đạo Tin Lành, đạo Công giáo và đạo Phật¹⁶. Nhân dân có niềm tin vào các tôn giáo chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, tuy nhiên xã Chiềng Hặc là xã vùng III điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn nên tiềm ẩn nguy cơ một bộ phận nhân dân bị các thế lực thù địch lợi dụng, tuyên truyền kích động để chống phá.

3. Quốc phòng, an ninh

3.1. Quốc phòng quân sự địa phương

- Nhiệm vụ Quốc phòng - quân sự địa phương tiếp tục được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thực hiện; lực lượng dân quân, dự bị động viên được kiện toàn thường xuyên hàng năm theo kế hoạch của cấp trên đủ quân số; công tác quản lý quân số, tổ chức huấn luyện hàng năm đạt kết quả khá, công tác luyện tập trong

¹⁶ Xã Tú Nang có 18 hộ 61 khẩu theo đạo, trong đó có 7 hộ 48 khẩu theo đạo Tin Lành, có 2 hộ 4 khẩu theo đạo Công giáo, có 9 hộ 9 khẩu theo đạo Phật; xã Mường Lựm có 7 hộ 33 khẩu theo đạo, trong đó có 6 hộ 31 khẩu theo đạo Tin Lành, có 1 hộ 2 khẩu theo đạo Công giáo; xã Chiềng Hặc có 25 hộ 115 khẩu theo đạo, trong đó có 23 hộ 113 nhân khẩu theo đạo Tin Lành, có 01 hộ 01khẩu theo đạo Công giáo (đã đi khỏi địa bàn), có 01 hộ 01 nhân khẩu theo đạo Phật.

khu vực phòng thủ đạt loại giỏi, quản lý tốt vũ khí trang bị. Công tác tuyển quân đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao¹⁷.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh; Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên, nhân dân, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân có nhận thức đầy đủ và đúng đắn về quan điểm, đường lối, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh, tạo môi trường xã hội ổn định, kinh tế phát triển bền vững.

3.2. An ninh trật tự

An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời ngay từ cơ sở các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, không để thành “điểm nóng”; triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, cuộc vận động toàn dân tham gia chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; kiểm chế, ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tệ nạn ma túy. Trong nhiệm kỳ lực lượng công an xã đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện tốt các đề án lớn như: Đề án 06/CP; Đề án “*Chuyển hóa xây dựng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La không có ma túy giai đoạn 2023-2025*” tầm nhìn đến năm 2030; Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân BVANTQ (BCĐ 138); Các chuyên đề an ninh trật tự liên quan đến học đường... Ban hành và tổ chức thực hiện nhiều phương án, kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn, góp phần quan trọng phục vụ phát triển Kinh tế - Xã hội tại địa phương.

3.3. Công tác nội chính và cải cách tư pháp

- *Công tác nội chính*: Nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng chống tham nhũng lãng phí được 05 hội nghị với trên 3 ngàn lượt người tham gia gắn với việc học tập tác phẩm “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức, cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực và giải quyết khiếu nại tố cáo tiếp tục được quan tâm và triển khai đồng bộ, hiệu quả, kịp thời phát hiện và xử lý một số vi phạm về đất đai, tài

¹⁷ Xã Chiềng Hặc kết nạp 108 chiến sỹ dân quân mới, trong 5 năm đã bàn giao 43 công dân nhập ngũ; xã Mường Lựm lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo tỷ lệ 2,8% dân số, số thanh niên tham gia nghĩa vụ 42 người; đảng viên trong lực lượng dân quân đạt 20%; xã Tú Nang số thanh niên tham gia nghĩa vụ 49 người, hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương 47 người.

nguyên, khoáng sản, xây dựng cơ bản và 03 chương trình mục tiêu Quốc gia. Công tác tiếp công dân, tiếp xúc đối thoại, xử lý, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo được quan tâm thực hiện thường xuyên, có hiệu quả.

- *Cải cách tư pháp*: Tập trung tuyên truyền nâng cao hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã giai đoạn 2020-2025, thường xuyên triển khai phổ biến các văn bản pháp luật mới có hiệu lực. Tăng cường các biện pháp ngăn chặn tình trạng tảo hôn, kết hôn cận huyết thống. Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật thu hút hàng nghìn lượt người nghe.

4. Công tác xây dựng đảng và hệ thống chính trị

4.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được chú trọng và tăng cường góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội

- Trong nhiệm kỳ qua, cấp ủy các xã đã làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Kịp thời triển khai, quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết, văn bản các cấp đến 100% cán bộ, đảng viên trong toàn đảng bộ¹⁸. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành một trong những nội dung sinh hoạt thường xuyên của các tổ chức Đảng, trong giáo dục đạo đức, lối sống. Hằng năm, cấp ủy các xã đều xây dựng kế hoạch triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, lựa chọn các chuyên đề phù hợp với từng tập thể và cá nhân, phát huy tinh thần nêu gương của cán bộ, đảng viên trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đặc biệt là việc xóa bỏ các hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã.

- Triển khai tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về tác phẩm “kiên trì đấu tranh, phòng chống tham nhũng, tiêu cực góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Chú trọng nắm bắt dư luận xã hội, quan tâm giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong Nhân dân; niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào đường lối lãnh đạo của Đảng được củng cố, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Thường xuyên nắm chắc tình hình tư tưởng, nguyện vọng và ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên và nhân dân, đồng thời chủ động nắm bắt âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch. Kịp thời cung cấp, định hướng thông tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, khẳng định và bảo vệ chủ trương, đường lối, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

4.2. Công tác tổ chức, cán bộ được thực hiện đồng bộ, thống nhất; chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được nâng lên

¹⁸ Đảng ủy các xã đã tổ chức được 95 Hội nghị cấp xã để phổ biến, quán triệt tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật (xã Tú Nang 35 hội nghị; Chiềng Hặc 29 hội nghị, Mườn Lựm 31 hội nghị).

- Công tác cán bộ được quan tâm, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo quy định: Chỉ đạo xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 và hằng năm tổ chức rà soát bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Công tác bố trí, giới thiệu nhân sự bổ nhiệm cán bộ được thực hiện theo đúng quy trình; Công tác đánh giá cán bộ, công chức được thực hiện một cách khách quan, minh bạch, dân chủ, nêu cao vai trò trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong việc đánh giá, tự phê bình và phê bình; việc đánh giá được thực hiện theo quý và hằng năm; Công tác đào tạo, bồi dưỡng được quan tâm chỉ đạo và thực hiện theo đúng kế hoạch, thường xuyên rà soát đề nghị cấp trên cử các cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị¹⁹.

- Công tác củng cố xây dựng tổ chức cơ sở Đảng luôn được cấp ủy Đảng các xã quan tâm chỉ đạo sát sao, trong đó bám sát nhiệm vụ trọng tâm tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, tập trung xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của Ban chấp hành. Tổ chức phân công các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên dự sinh hoạt các chi bộ trực thuộc, thực hiện có hiệu quả Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, xây dựng "*Chi bộ bốn tốt*", "*Đảng bộ cơ sở bốn tốt*", 100% các Chi bộ trực thuộc đăng ký cam kết thực hiện "*Chi bộ bốn tốt*".

- Công tác phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên đã được cấp ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện. Trong nhiệm kỳ Đảng bộ các xã tổ chức kết nạp được 143 đảng viên mới (*Trong đó xã Tú Nang 56 đồng chí; xã Chiềng Hặc 65 đồng chí; xã Mường Lựm 22 đồng chí*). Công tác đánh giá phân loại, kiểm điểm chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên hàng năm được thực hiện đúng quy định, tỷ lệ Đảng viên được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm đạt trên 98%, tỷ lệ chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 95%; Đảng bộ các xã đạt trong sạch vững mạnh trong cả nhiệm kỳ.

- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng luôn được Đảng ủy các xã quan tâm, việc giới thiệu, chuẩn bị nhân sự để bố trí vào các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt, cấp ủy, đại biểu HĐND luôn được thực hiện đảm bảo đúng quy trình. Kịp thời xem xét và kiện toàn nhân sự các bản đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng

Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện, đạt kết quả tích cực; góp phần phòng ngừa sai phạm trong tổ chức đảng, đảng viên. Đẩy mạnh xử lý nghiêm tổ chức đảng và đảng viên vi phạm với phương châm "*không có vùng cấm*", "*không có ngoại lệ*". Sau Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng ủy các xã đã lãnh đạo, chỉ đạo ban hành Quy chế làm việc, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, UBKT Đảng ủy

¹⁹ Trong nhiệm kỳ Đảng ủy các xã đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị cử 15 đồng chí học Trung cấp lý luận chính trị; 100% cán bộ, công chức xã tham gia các lớp bồi dưỡng ở tỉnh, huyện theo quy định.

triển khai phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định, Quyết định, Kết luận của Trung ương và cấp ủy các cấp về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, đồng thời ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên; trong nhiệm kỳ đảng bộ các xã đã tổ chức kiểm tra giám sát được 57 tổ chức đảng và đảng viên (*Tú Nang: 25 cuộc; Chiềng Hặc: 19 cuộc, Mường Lựm 13 cuộc*) xem xét xử lý kỷ luật đối với 04 tổ chức đảng (*Tú Nang: 01 tổ chức đảng, Mường Lựm 03 tổ chức đảng*) xem xét kỷ luật 19 đảng viên (*Tú Nang: 03 đảng viên, Mường Lựm 03 đảng viên; Chiềng Hặc 13 đảng viên*) đảm bảo phương hướng, phương châm, quy trình, quy định của Đảng. Nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm trong đó tập trung vào các lĩnh vực còn hạn chế, yếu kém, dễ phát sinh sai phạm, tiêu cực, góp phần ngăn ngừa, phát hiện và khắc phục những khuyết điểm, thiếu sót; hạn chế, tiêu cực, sai phạm của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong thực hiện chức trách nhiệm vụ và trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

4.4. Công tác dân vận đổi mới cả về nội dung và phương thức thực hiện theo chủ trương hướng mạnh về cơ sở

Công tác dân vận có nhiều đổi mới, bám sát quan điểm, chủ trương của Đảng và tình hình thực tế của địa phương, nổi bật là việc xóa bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân gắn với 03 chương trình mục tiêu Quốc gia, đảm bảo quốc phòng - an ninh, an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Công tác dân vận của các cơ quan nhà nước có nhiều đổi mới theo hướng gần dân, trọng dân, có trách nhiệm với dân, tập trung cải cách hành chính, thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ. Thực hiện tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo", tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận Trong nhiệm kỳ, các xã đã xây dựng được 25 mô hình "*dân vận khéo*" trên các lĩnh vực²⁰. Cấp ủy, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, Nhà nước về dân chủ ở cơ sở theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*". Thực hiện nghiêm túc quy định tiếp xúc đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân. Kết quả trong nhiệm kỳ qua đã tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân được 15 cuộc/756 lượt người tham gia.

Trên địa bàn không còn hiện tượng thách cưới, tổ chức đám cưới với nghi thức đơn giản, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm phù hợp với văn hoá truyền thống của từng dân tộc; không còn tình trạng hôn nhân cận huyết thống, không có sự biến tướng của tục kéo bắt vợ.

4.5. Xây dựng chính quyền hoạt động hiệu quả; nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính

Hội đồng nhân dân các xã đã xây dựng đề án "*Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp xã*"; hàng năm HĐND các xã đã xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch hoạt động; chương trình, kế hoạch giám sát

²⁰ Xã Tú Nang xây dựng 12 mô hình; Xã Chiềng Hặc xây dựng được 09 mô hình; Xã Mường Lựm xây dựng được 04 mô hình.

của thường trực HĐND và các ban trong HĐND xã. Trong nhiệm kỳ qua HĐND các xã trước sáp nhập đã tổ chức thành công 29 kỳ họp thường lệ (*Chiềng Hặc: 10; Tú Nang: 10; Mường Lựm 09*); 30 kỳ họp chuyên đề (*Chiềng Hặc: 10; Tú Nang: 11; Mường Lựm: 09*) Các đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ của người đại biểu tiếp xúc cử tri, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới cử tri trước và sau các kỳ họp; Công tác giám sát, tái giám sát đối với các đơn vị trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, nghị quyết của Hội đồng nhân dân được tăng cường. Chất lượng hoạt động của Thường trực, các Ban, các Tổ, đại biểu HĐND được nâng lên.

Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng quy chế hoạt động và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ủy ban thực hiện nhiệm vụ theo chức năng quyền hạn, hàng tháng, quý thực hiện việc giao ban theo đúng quy chế đã ban hành. Thực hiện tốt các Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy, xem xét các tờ trình của các ngành thuộc thẩm quyền giải quyết; Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

4.6. Hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội đặc thù không ngừng được củng cố, kiện toàn, nâng cao, luôn sâu sát cơ sở, có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với từng thời điểm. Tích cực xây dựng phát huy vai trò của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và nhân dân các dân tộc trên địa bàn qua đó cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân đã hưởng ứng, tham gia thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nếp sống văn minh, bài trừ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nông thôn mới; phòng chống dịch bệnh, thiên tai, giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội, tham gia phát triển kinh tế - xã hội; công tác giám sát, phản biện xã hội ngày càng được triển khai thực hiện hiệu quả, tổ chức giám sát được 69 cuộc về các chế độ chính sách (*trong đó Tú Nang: 23 cuộc; Chiềng Hặc: 26 cuộc; Mường Lựm: 20 cuộc*).

5. Nguyên nhân của những kết quả đạt được

5.1. Nguyên nhân khách quan: Thường xuyên nhận được sự quan tâm và giúp đỡ kịp thời của Huyện ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện. Các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được ban hành và triển khai kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội của xã. Tiềm năng, lợi thế của xã về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, khí hậu, thổ nhưỡng là điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

5.2. Nguyên nhân chủ quan: Xã đã vận dụng kịp thời, sáng tạo các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã để phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh, tập trung khắc phục những "điểm nghẽn", yếu kém, hạn chế. Sự quyết liệt, sâu sát, kịp thời trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị cơ sở. Thực hiện đánh giá hiệu quả hoạt động của các cấp ủy, tổ

chức, cơ quan, đơn vị theo hướng sâu sát, cụ thể, quyết liệt, trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo 5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm và rõ kết quả. Tập trung thực hiện cải cách hành chính một cách thực chất; cắt giảm đơn giản hóa cải cách hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp. Ưu tiên đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trọng yếu, trọng tâm là hạ tầng giao thông, dịch vụ, nông nghiệp, nông thôn; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng nhu cầu đổi mới phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa.

IV- HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM TRONG NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Hạn chế, khuyết điểm

1.1. Trong phát triển kinh tế: Kinh tế phát triển nhưng chưa bền vững; sản xuất nông nghiệp chưa được đầu tư theo chiều sâu; ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất còn chậm; chăn nuôi chưa phát triển tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương; giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích canh tác còn thấp, chưa tương xứng với lợi thế về đất đai, khí hậu và lao động của xã; nhận thức của một số ít nhân dân chưa cao dẫn đến công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng còn nhiều hạn chế, yếu kém tình hình khai thác và vận chuyển lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra.

1.2. Về lĩnh vực Văn hóa- xã hội: Đời sống của một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao; cơ sở vật chất cho giáo dục còn nhiều bất cập, một số học sinh THCS còn bỏ học giữa chừng, đời sống văn hoá ở cơ sở còn nhiều mặt cần quan tâm như tảo hôn, sinh con thứ 3, học truyền đạo trái pháp luật; trang thiết bị phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân chưa được đầu tư thoả đáng.

1.3. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại: Tình hình an ninh, trật tự ở các bản vùng sâu, vùng xa còn tiềm ẩn yếu tố có thể gây phức tạp, như hoạt động tuyên truyền lập “Nhà nước Mông”, tôn giáo, tội phạm ma túy, di cư tự do.

1.4. Về xây dựng đảng và củng cố hệ thống chính trị: Công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai các chủ trương, Nghị Quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước chất lượng chưa cao. Việc cụ thể hoá các chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng ở một số chi bộ chưa sát với thực tế, tính khả thi chưa cao. Nhận thức của một số chi ủy chi bộ, cán bộ, đảng viên về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí chưa cao; còn một số đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng phải xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, ở một số cơ sở chưa sát với yêu cầu thực tiễn, vai trò giám sát, phản biện xã hội có mặt còn hạn chế. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ trong việc hướng về cơ sở hiệu quả có mặt chưa cao.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

2.1. Nguyên nhân khách quan: Trong nửa đầu nhiệm kỳ, dịch Covid-19 bùng phát, diễn biến phức tạp; tình hình chính trị thế giới có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường, nhất là xung đột Nga - Ucraina kéo dài ảnh hưởng đến an ninh năng lượng, an ninh lương thực, giá xăng, dầu, nguyên, vật liệu, các yếu tố

đầu vào biến động mạnh, ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân trên địa bàn xã. Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là lũ lụt, sạt lở đất, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và đời sống nhân dân, tỷ lệ hộ nghèo còn cao.... đã ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân, sự phát triển về mọi mặt trên địa bàn xã.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng của một số cấp uỷ còn hạn chế; một số cán bộ, đảng viên chưa tích cực nghiên cứu, học tập, nâng cao trình độ, thiếu gương mẫu trong việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật, quy định của cơ quan, đơn vị và trong sinh hoạt.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các bản có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, kịp thời, làm ảnh hưởng đến tiến độ, kết quả giải quyết công việc. Năng lực, trình độ của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế; một bộ phận cán bộ, công chức còn có tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm, sợ sai trong thực thi công vụ; một số cán bộ, công chức chưa chủ động nghiên cứu nâng cao năng lực công tác, thiếu tu dưỡng, rèn luyện về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu dẫn đến vi phạm bị xử lý kỷ luật.

- Trong lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động các tổ chức chính trị-xã hội chưa quyết liệt. Một số đồng chí Bí thư chi bộ trực thuộc còn hạn chế về chuyên môn. Trong quá trình chỉ đạo triển khai thực hiện chưa lựa chọn nội dung trọng tâm, trọng điểm chỉ đạo quyết liệt chỉ đạo.

- Trình độ dân trí không đồng đều, ý thức tự giác chấp hành pháp luật và tư tưởng trông chờ ỷ lại của một bộ phận nhân dân vẫn còn tồn tại dẫn đến việc triển khai và nhân rộng áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các mô hình sản xuất phát triển kinh tế còn gặp khó khăn.

IV- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG BƯỚC ĐẦU CỦA ĐẢNG BỘ XÃ CHIỀNG HẠC TỪ NGÀY 01/7/2025

Bước vào giai đoạn mới, từ ngày 01/7/2025, cả hệ thống chính trị của xã đã trung triển khai thực hiện khẩn trương các nhiệm vụ: Về tổ chức bộ máy, thành lập các cơ quan, đơn vị cấp xã, phân công công tác nhân sự, hoàn thành việc ban hành các quy chế làm việc và chương trình công tác; Tổ chức các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ xã, tổ chức 02 kỳ họp HĐND để kịp thời giải quyết các công việc; Tập trung triển khai công tác thành lập và chỉ đạo đại hội đối với 05 Chi bộ trực thuộc; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2025-2030).

V- ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá tổng quát

Có thể khẳng định 5 năm qua, mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức như đầu nhiệm kỳ phát sinh dịch bệnh Covid-19, mưa lũ xảy ra trên địa bàn đã gây thiệt hại lớn về tài sản của nhân dân, nhưng được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp trên, sự đồng lòng, chung tay của nhân dân trên địa bàn; Đảng bộ,

chính quyền và nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã phát huy truyền thống đoàn kết, sáng tạo, kiên trì, quyết liệt khắc phục khó khăn, khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế, lựa chọn những vấn đề có trọng tâm, trọng điểm, ban hành các Nghị quyết chuyên đề để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, sát với điều kiện thực tế của địa phương, nên kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đạt được khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

Tập trung phát huy lợi thế, tiềm năng của địa phương thực hiện hiệu quả phát triển sản phẩm nông nghiệp, hàng hóa đặc trưng của địa phương trong phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư đồng bộ; diện mạo nông thôn có nhiều thay đổi theo hướng phát triển văn minh. Các Chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai quyết liệt, hiệu quả. Lĩnh vực văn hóa - xã hội, chất lượng giáo dục và đào tạo có nhiều chuyển biến rõ nét; y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được nâng lên; bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc được giữ gìn, bảo tồn và phát huy; an ninh, trật tự xã hội được đảm bảo; các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu dần được đẩy lùi; từ những kết quả trên đã giúp đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện. Quốc phòng được tăng cường, củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng có sự chuyển biến tích cực: Chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; phương thức lãnh đạo của cấp ủy có nhiều đổi mới, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được tăng cường; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác dân vận của hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực, thiết thực, hiệu quả; năng lực quản lý, điều hành ngày càng hiệu lực, hiệu quả. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới; khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân được củng cố. Nhân dân phấn khởi, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và điều hành của chính quyền xã.

2. Bài học kinh nghiệm

Một là, quán triệt sâu sắc, nắm vững và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn của xã. Quán triệt thực hiện nghiêm nguyên tắc sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, sự vào cuộc với quyết tâm cao, nỗ lực lớn của cả hệ thống chính trị, sự đoàn kết nhất trí của toàn Đảng bộ, nhân dân các dân tộc trong xã; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, gắn với khả năng cân đối các nguồn lực để bảo đảm bước đi và lộ trình thực hiện phù hợp; thực hiện đồng bộ các giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị.

Hai là, đổi mới phương thức lãnh đạo, xác định đúng và trúng những nhiệm vụ trọng tâm, khâu then chốt để tập trung chỉ đạo và ưu tiên thực hiện, kịp thời tổng kết thực tiễn, nhân rộng các mô hình tiên tiến, điển hình trong tổ chức thực hiện. Đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền, sự vào cuộc của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng. Các chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo phải căn cứ quy định của Đảng, Nhà

nước, xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn phát triển, từ nguyện vọng chính đáng của người dân, cải thiện và không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Ba là, tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý và phát huy dân chủ trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng. Đối với những vấn đề lớn, khó, phức tạp, hệ trọng, cấp bách, nhạy cảm, còn nhiều ý kiến khác nhau, cần phải đưa ra họp bàn, thảo luận một cách dân chủ, thẳng thắn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi sai phạm; phát huy vai trò của nhân dân, các tổ chức trong hệ thống chính trị trong công tác xây dựng Đảng, trong giám sát cán bộ, đảng viên. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của toàn hệ thống chính trị.

Bốn là, đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển. Huy động tốt các nguồn lực đầu tư để phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng có hiệu quả nội lực, phát huy lợi thế, gắn với tích cực thu hút các nguồn lực từ bên ngoài để tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Giữ vững ổn định chính trị, gắn phát triển kinh tế với tăng cường tiềm lực, củng cố quốc phòng, an ninh.

Năm là, tập trung xây dựng khối đoàn kết toàn trong nhân dân, thực hiện kỷ cương chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) của Đảng. Thường xuyên tổng kết rút kinh nghiệm để nhân diện rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, kịp thời phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỦA ĐẢNG BỘ XÃ, NHIỆM KỲ 2025-2030

I- BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH TRONG NHỮNG NĂM TỚI

1. Tình hình thế giới

Trong những năm tới, tình hình thế giới sẽ diễn biến phức tạp, khó lường, với cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, mở rộng và đòi hỏi đầu hơn. Nguy cơ xung đột, chiến tranh lan rộng với hình thức mới như chiến tranh công nghệ cao, không gian mạng, thiết bị không người lái. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là AI và chip bán dẫn, tiếp tục phát triển mạnh, tác động sâu rộng đến kinh tế - xã hội. Các thách thức toàn cầu như xung đột, thiên tai, dịch bệnh, bất ổn xã hội, an ninh phi truyền thống, đặc biệt là an ninh mạng, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường... ngày càng gia tăng.

Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương vẫn là trung tâm phát triển năng động, giữ vai trò địa chính trị - kinh tế quan trọng nhưng tiềm ẩn nguy cơ xung đột do cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn. Biển Đông tiếp tục căng

thăng, nguy cơ va chạm, xung đột cục bộ không thể loại trừ. ASEAN đẩy mạnh liên kết nội khối, xây dựng Cộng đồng trên cả ba trụ cột, giữ vai trò trung tâm khu vực nhưng sẽ đối mặt nhiều thách thức mới cả trong và ngoài khu vực.

2. Tình hình trong nước

Sau 40 năm đổi mới, vị thế, tiềm lực và uy tín quốc tế của Việt Nam không ngừng nâng cao, tạo nền tảng vững chắc cho mục tiêu phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc, hướng tới các mốc 100 năm thành lập Đảng và nước. Các cuộc cải cách về tổ chức bộ máy, phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, hoàn thiện thể chế pháp luật và thúc đẩy kinh tế tư nhân là động lực đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mạnh mẽ.

Tuy nhiên, nhiệm vụ bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, nhất là ở Biển Đông, vẫn còn nhiều thách thức. An ninh nguồn nước, an ninh mạng và chủ quyền không gian mạng là vấn đề cấp thiết. Các thế lực thù địch tiếp tục lợi dụng các vấn đề xã hội để kích động, gây rối, làm suy giảm niềm tin của Nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chính quyền.

3. Đối với tỉnh Sơn La

Sơn La có lợi thế lớn về đất đai, khí hậu, thuận lợi phát triển nông nghiệp, nhất là cây ăn quả và cây công nghiệp. Khí hậu nhiệt đới ẩm, mùa đông lạnh tạo vùng sinh thái đa dạng, phù hợp nhiều loại cây trồng. Tuyến cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu khởi công mở ra cơ hội phát triển mới cho tỉnh.

Kinh tế Sơn La có bước phát triển quan trọng, vị thế trong vùng Tây Bắc ngày càng nâng cao. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh được cải thiện. Tỉnh chú trọng phát triển hài hòa kinh tế – xã hội, bảo vệ môi trường, thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng bộ máy hiệu quả và phát triển kinh tế tư nhân.

Tuy nhiên, tăng trưởng còn thiếu bền vững; đầu tư hiệu quả chưa cao; hạ tầng, nhân lực chất lượng cao còn hạn chế; huy động vốn gặp khó khăn. Các vấn đề xã hội, thiên tai, dịch bệnh, tệ nạn ma túy, tham nhũng, ô nhiễm môi trường, an ninh trật tự còn tiềm ẩn phức tạp, cần được quan tâm giải quyết triệt để.

4. Đối với xã Chiềng Hặc

4.1. Thuận lợi

Trong những năm tới, đất nước tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, hướng tới kỷ nguyên phát triển mới. Đảng, Nhà nước và các cấp, ngành tiếp tục hoàn thiện thể chế, ban hành chính sách phục vụ phát triển. Tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và công tác xây dựng Đảng ở tỉnh, xã đạt nhiều kết quả quan trọng; các tiềm năng, lợi thế, nguồn lực được phát huy hiệu quả. Hệ thống chính trị xã Chiềng Hặc ổn định, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, là nền tảng vững chắc để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trong thời gian tới.

2.2. Khó khăn

Tình hình thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, hội nhập toàn cầu tiềm ẩn cả cơ hội và thách thức, ảnh hưởng đến cả nước và từng địa phương. Là những năm đầu thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp, xã Chiềng Hặc vẫn đối mặt nhiều khó khăn: hạ tầng kinh tế – xã hội thiếu, chưa đồng bộ; nguồn lực đầu tư hạn chế, xã hội hóa gặp khó khăn; kinh tế nông nghiệp bấp bênh do thiên tai, dịch bệnh, giá nông sản không ổn định; xây dựng nông thôn mới chưa bền vững, đời sống một số bản còn khó khăn. Công tác lãnh đạo ở một số bản sau sáp nhập còn hạn chế; năng lực quản lý nhà nước về kinh tế, đất đai, xây dựng, giao thông chưa cao. Đây là những thách thức lớn đối với công tác chỉ đạo, điều hành của Đảng bộ, chính quyền xã.

II- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Mục tiêu tổng quát 05 năm (2025-2030)

Xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, toàn diện. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị; phát huy cao độ truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp, cách mạng, sự cần cù và ý chí tự lực, tự cường của Nhân dân các dân tộc trong xã. Tập trung lãnh, chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo hướng tới một chính quyền tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đảm bảo an ninh lương thực, giảm nghèo nhanh và bền vững; từng bước chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện các thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, giảm tỷ lệ sinh, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, người có công; ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội; duy trì và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030 (26 chỉ tiêu)

2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế (8 chỉ tiêu)

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm đạt 3%.

(2) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm đạt 2%.

(3) Lương thực có hạt đạt 6.123,4 tấn, quả các loại đạt 32.965,7 tấn, thịt hơi xuất chuồng đạt 1.342 tấn, thủy sản đạt 160 tấn.

(4) Tổng lượt khách du lịch 900 lượt, tổng doanh thu từ hoạt động du lịch 954 triệu đồng.

(5) 3933 hộ, 9833 lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

(6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 25%.

(7) Tỷ lệ che phủ rừng ổn định bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi diện tích: 54,63%.

(8) Số hợp tác xã được thành lập mới: 5 HTX.

2.2. Các chỉ tiêu về xã hội, môi trường (13 chỉ tiêu)

(1) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia 80%.

(3) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm từ 528 hộ năm 2025 còn 428 hộ vào năm 2030.

(4) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 96,09%.

(5) Năm 2030 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 14 bản đạt chuẩn nông thôn mới, 01 bản đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

(6) Đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(7) Đến năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(8) Chi từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số 0,01%.

(9) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt 85,3%.

(10) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh 93%.

(11) 51% nhà văn hóa bản, tổ dân phố đạt chuẩn theo quy định đến năm 2030.

(12) 90% khu dân cư, 95% cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

(13) 100% bản, tiểu khu, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị trực thuộc đạt tiêu chuẩn không có ma túy.

2.3. Các chỉ tiêu về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cơ sở (05 chỉ tiêu)

(1) Chỉ tiêu về Chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên: Hằng năm, có từ 90% trở lên tổ chức cơ sở đảng và từ 90% trở lên đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó, có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. 100% chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã duy trì sinh hoạt định kỳ theo quy định, đảm bảo nội dung thiết thực, tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

(2) Chỉ tiêu về Phát triển đảng viên mới: Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025-2030 đạt từ 3% (*trung bình 35 đảng viên/năm; cả nhiệm kỳ kết nạp 175 đảng viên mới trở lên*), ưu tiên kết nạp ở những địa bàn, lĩnh vực trọng yếu và đối tượng là quần chúng ưu tú người dân tộc thiểu số, cán bộ bản.

(3) Chỉ tiêu về nâng cao năng lực lãnh đạo của chi bộ bản: Duy trì đến năm 2030, **100% số chi bộ bản có chi ủy**. Hằng năm 100% bí thư chi bộ, trưởng bản và trưởng ban công tác Mặt trận ở các bản được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Đảng, chính quyền, dân vận, và Mặt trận.

(4) Chỉ tiêu về củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở: 95% các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (*Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh*) hàng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Giảm tối thiểu 10% số vụ việc phức tạp, khiếu kiện vượt cấp, điểm nóng về an ninh trật tự phát sinh tại địa bàn xã, phường so với nhiệm kỳ trước.

(5) Chỉ tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức 95% cán bộ, công chức cấp xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm Đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành

3. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả gắn với nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực. Lãnh đạo, thực hiện tốt công tác nội chính, cải cách tư pháp, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đẩy mạnh công tác giám sát nhằm cảnh báo, phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa, xác định đây là trọng tâm trong công tác của ủy ban kiểm tra các cấp; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát thường xuyên; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh vi phạm, khuyết điểm. Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân. Củng cố niềm tin, sự gắn bó của Nhân dân với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

(2) Tập trung lãnh, chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp trong việc sắp xếp cán bộ, công chức đảm bảo hướng tới một chính quyền tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân. Chú trọng công tác đánh giá cán bộ, công chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp nhất là cán bộ chủ chốt của địa phương thật sự có đức, có tài, có chuyên môn, đấu tranh phòng, chống, ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

(3) Tích cực chuyển đổi diện tích đất xấu, kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao; tập trung các nguồn lực cho công tác xóa đói, giảm nghèo; tăng cường đào tạo nghề, giải quyết việc làm, tích cực tham gia thị trường lao động trong nước và xuất khẩu lao động, phấn đấu hàng năm giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 3%/năm trở lên.

(4) Tăng cường quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là quản lý quy

hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tài nguyên khoáng sản, môi trường, trật tự xây dựng; tập trung công tác cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số. Tranh thủ mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn, chợ, điện, giao thông, nước sinh hoạt, cơ sở vật chất văn hóa, trường học, hạ tầng viễn thông trên địa bàn xã để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

(5) Bảo đảm vững chắc an ninh quốc gia, an ninh xã hội; xử lý hài hòa các vấn đề dân tộc, tôn giáo, bức xúc xã hội, không để xảy ra các "điểm nóng" phức tạp về an ninh, trật tự. Kịp thời phát hiện, chủ động xử lý có hiệu quả các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự và đối phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống. Kiên quyết đấu tranh trấn áp hiệu quả các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao,... Thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy. Tăng cường thực hiện các giải pháp giảm tai nạn giao thông, giảm cháy nổ. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng Công an, Quân sự xã để bảo đảm giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang trong việc đảm bảo an ninh, quốc phòng.

4. Khâu đột phá

(1) Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu, có phẩm chất, năng lực, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hành động vì lợi ích chung; gắn với ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số theo Nghị quyết 57-NQ/TW.

(2) Phát triển kinh tế nông nghiệp hàng hóa theo lợi thế vùng, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất an toàn, hữu cơ, gắn với liên kết và xúc tiến thương mại tiêu thụ nông sản.

(3) Tập trung quy hoạch, xây dựng trung tâm xã gắn với phát triển thương mại, dịch vụ; đẩy mạnh thu hút đầu tư, nâng cấp hạ tầng nông thôn, nhất là giao thông liên bản; xây dựng, nâng cấp hồ Mương Lợn kết hợp khai thác du lịch, khám phá hang Tiên Cảnh.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế

(1) Thực hiện quyết liệt các giải pháp phát triển kinh tế, cơ cấu nền nông nghiệp, tập trung phát triển cây, con theo hướng xác định thế mạnh của từng vùng, từng địa bàn để thực hiện trọng tâm, trọng điểm, gắn kết chặt chẽ các khâu sản xuất; chuyển đổi mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao như: Cây rau đậu các loại, cây ăn quả ôn đới (xoài, nhãn lê, mận).... Chỉ đạo phát triển chăn nuôi với quy mô hộ gia đình đồng thời kết hợp với phát triển quy mô tập trung trâu, bò, lợn, dê, gà, vịt với vùng sản xuất lợn, giống gia cầm địa phương, từng bước nâng cao chất lượng đàn vật nuôi, phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn từ 749 triệu năm 2024 lên 2.000 triệu đồng năm 2030, sản lượng quả các loại từ 29.250 tấn lên 30.055 tấn vào năm 2030.

(2) Hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với phát triển ngành nghề truyền thống và sản phẩm nông nghiệp hàng hóa đặc trưng của địa phương. Tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể. Duy trì độ che phủ rừng đến năm 2030 đạt 54,6%; đẩy mạnh phòng, chống cháy rừng, chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh rừng, kết hợp trồng rừng mới và cây phân tán theo các chương trình, dự án. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục kỹ năng phòng tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả, góp phần ổn định đời sống người dân.

(3) Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng điện theo hướng hiệu quả, bền vững; đầu tư các công trình, dự án có phạm vi ảnh hưởng rộng đến kinh tế - xã hội phát huy được tiềm năng, lợi thế của địa phương; huy động tốt các nguồn lực, lồng ghép các chương trình mục tiêu hiệu quả, đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống đường giao thông, điện, Internet theo quy hoạch lâu dài.

(4) Đẩy mạnh tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ kinh tế dịch vụ là ngành tổng hợp, liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao, góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững. Điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với địa phương, ưu tiên phát triển đồng bộ hạ tầng dịch vụ và thương mại. Rà soát, tạo quỹ đất và linh hoạt vận dụng cơ chế, chính sách Nhà nước nhằm khuyến khích, hỗ trợ, thu hút doanh nghiệp và hợp tác xã đầu tư vào phát triển dịch vụ, thương mại, các cơ sở lưu trú, khu vui chơi, giải trí và nhà hàng ăn uống.

(5) Từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của khách du lịch, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quảng bá tiềm năng du lịch. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục ứng dụng công nghệ hiện đại để giới thiệu, quảng bá về hình ảnh về xã hội, con người Chiềng Hắc, các tiềm năng thế mạnh về phát triển dịch vụ, thương mại.

(6) Quan tâm Thực hiện nâng cấp, cải tạo hệ thống chợ truyền thống (chợ Mường Lựm). Phát triển, thu hút đầu tư xây dựng mạng lưới siêu thị, cửa hàng tiện ích, cửa hàng xăng dầu. Tạo lập các điều kiện thuận lợi cho thương mại điện tử phát triển. Tập trung phát triển các làng nghề truyền thống (*Nghề dệt thổ cẩm, đan lát, thuốc, các nghề thủ công trên địa bàn,...*) gắn với xây dựng, sử dụng nguồn nguyên liệu trên địa bàn, phục vụ nhu cầu thị trường và phát triển du lịch. Quản lý khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng, đảm bảo đúng theo quy hoạch và giữ gìn cảnh quan, môi trường. Tạo môi trường thuận lợi, cơ chế khuyến khích thu hút đầu tư của doanh nghiệp, hợp tác xã vào lĩnh vực phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp.

(7) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền về vai trò của khoa học và công nghệ. Tăng cường hướng dẫn các cơ sở, đơn vị sản xuất, kinh doanh thực hiện việc đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và thực hiện các biện pháp quản lý thương hiệu, đăng ký bảo hộ sản phẩm hàng hóa theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành công việc, xây dựng chính quyền điện tử.

(8) Thực hiện hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, giới thiệu quỹ

đất, địa điểm giao đất, cho thuê đất và các chính sách về đất đai để thu hút đầu tư. Quản lý, sử dụng có hiệu quả, bền vững nguồn tài nguyên theo quy hoạch được duyệt. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

(9) Quản lý hiệu quả ngân sách, khai thác tốt các nguồn thu để tăng thu ngân sách. Thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tập trung khai thác và huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư, đáp ứng đầy đủ nhu cầu vay vốn cho các thành phần kinh tế, ưu tiên cho các dự án phát triển thủ công nghiệp, du lịch, các dự án có tính chất chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, dự án phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa. Đẩy mạnh và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ, tư vấn pháp luật về thuế cho cộng đồng xã hội. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc kê khai nộp thuế, phấn đấu đến năm 2030 thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 2.000 triệu đồng.

(10) Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn xã, xem đây là động lực chính để đổi mới quản trị, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân và phát triển kinh tế – xã hội bền vững. Đảng bộ xã quyết tâm thực hiện hiệu quả Nghị quyết 57-NQ/TW (22/12/2024) của Bộ Chính trị và Kế hoạch 333-KH/TU (07/5/2025) của Tỉnh ủy Sơn La, tập trung phát triển hạ tầng và dữ liệu số, ứng dụng công nghệ mới trong mọi lĩnh vực. Qua đó, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số hiện đại, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động chính quyền, nâng cao hiệu quả Trung tâm Hành chính công; phấn đấu 100% hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, 100% thủ tục đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

2. Về phát triển văn hóa-giáo dục, y tế, nâng cao chất lượng sống cho Nhân dân

(1) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động học sinh đến trường, nâng cao chất lượng dạy và học; duy trì các trường học đã Đạt chuẩn Quốc gia; Tỷ lệ sĩ số học sinh các **bậc** học hàng ngày trên lớp đạt 98% trở lên. Tỷ lệ trẻ từ 3-5 tuổi đi học đạt 99%. Huy động học sinh từ 6-14 tuổi đến trường đạt 99%. Phấn đấu tỷ lệ thi chuyển lớp, chuyển cấp ở các bậc học đạt 96% trở lên. Đẩy mạnh công tác khuyến học khuyến tài xây dựng xã hội học tập và nâng cao chất lượng nội dung hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng. Tiếp tục đưa kỹ năng sống và văn hóa truyền thống vào giảng dạy trong nhà trường. Duy trì hình thức bán trú tại trường; đưa các em học sinh tại các điểm trường về học tại trường chính. Kêu gọi xã hội hóa để xây dựng các điểm trường đảm bảo cơ sở vật chất cho việc dạy và học.

(2) Tiếp tục duy trì xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế đã được công nhận; Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế Quốc gia. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình, tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm các loại vắc xin đạt trên 98%, hạ tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đến năm 2030 xuống còn 19 %. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mọi người trong công tác chăm sóc giáo dục và bảo vệ trẻ em. Thường

xuyên tuyên truyền nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, đảm bảo vệ sinh tại hộ gia đình cũng như môi trường xung quanh.

(3) Duy trì và phát triển bản sắc văn hoá của dân tộc, phục dựng các lễ hội gắn với định hướng phát triển du lịch cộng đồng; việc cưới, việc tang được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy ước, nội quy; kiên quyết xóa các hủ tục lạc hậu và các hoạt động mang tính chất mê tín, dị đoan làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục và đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân. Tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao ở các thôn, cơ quan trường học. Phấn đấu phát triển 02 điểm du lịch, duy trì các bản văn hóa đã được công nhận, 70% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá hàng năm.

(4) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền người lao động đi làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất trong nước; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn vay giải quyết việc làm để giải quyết việc làm tại chỗ cho người lao động. Huy động nguồn lực xóa đói giảm nghèo giai đoạn 2025 - 2030; phấn đấu hàng năm giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 3% trở lên. Phối hợp với các trung tâm dạy nghề hàng năm mở các lớp học nghề cho lao động nông thôn.

(5) Hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn thông qua các chương trình trợ cấp, vay vốn, dạy nghề, tạo việc làm bền vững. Thực hiện tốt chế độ chính sách và tổ chức các hoạt động tri ân người có công, chăm lo trẻ em, phụ nữ yếu thế, người già neo đơn; huy động các nguồn lực xã hội hóa để nâng cao chất lượng phúc lợi xã hội, hướng tới mục tiêu an sinh toàn diện và công bằng trong cộng đồng dân cư.

(6) Quan tâm giải quyết việc làm, ổn định đời sống cho người dân thuộc diện bị thu hồi đất, chuyển đổi mục đích sản xuất do triển khai các dự án đầu tư, giải phóng mặt bằng, nhất là tại các khu vực đang đô thị hóa nhanh. Tăng cường liên kết đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động, hỗ trợ sinh kế phù hợp với điều kiện từng hộ dân sau chuyển đổi, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển.

3. Củng cố quốc phòng toàn dân, tăng cường an ninh trật tự ở cơ sở

(1) Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc: Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng Công an, Quân sự, các đoàn thể trong việc bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương; củng cố và nâng cao chất lượng công tác đảm bảo an ninh, quốc phòng. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự xã hội. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm.

(2) Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo đủ về số lượng, mạnh về chất lượng; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm, đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng và đúng quy trình. Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng, nhất là cán bộ, đảng viên, học

sinh và nhân dân.

(3) Chủ động nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: Tăng cường nắm bắt tình hình cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh tôn giáo, dân tộc và tư tưởng văn hóa. Tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; kiên quyết xử lý các loại tội phạm hình sự, tệ nạn ma túy, trộm cắp, cờ bạc, lừa đảo công nghệ cao... Xây dựng địa bàn không có tội phạm ẩn náu, không để hình thành điểm nóng về an ninh trật tự: Phấn đấu 100% các vụ việc phức tạp về an ninh – trật tự được xử lý kịp thời, không để xảy ra điểm nóng. Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: Đẩy mạnh công tác phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội, tăng cường giám sát cộng đồng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Gắn trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc giữ gìn an ninh trật tự với công tác dân vận khéo, hòa giải cơ sở và giải quyết mâu thuẫn nội bộ nhân dân.

(4) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh - trật tự gắn với cải cách hành chính: Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý dân cư, quản lý hành chính và quản trị dữ liệu an ninh trật tự, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực an ninh như đăng ký, quản lý cư trú, cấp căn cước và định danh điện tử, đăng ký phương tiện...

(5) Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”: Khuyến khích người dân tham gia các hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự, nâng cao ý thức cảnh giác, tự bảo vệ tài sản, thông báo kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật. Thực hiện có hiệu quả các mô hình dân vận, bảo vệ an ninh trật tự: Xây dựng các mô hình “Công an thân thiện”, phát huy hiệu quả các mô hình tự quản ở khu dân cư như: “Tổ liên gia tự quản”, “Tổ liên gia an toàn PCCC” củng cố, kiện toàn và phát huy hiệu quả của lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, lực lượng dân phòng. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác đảm bảo an ninh: Tăng cường sự phối hợp giữa công an, quân sự, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên trong việc giám sát an ninh trật tự, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

4. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh là nhiệm vụ then chốt, là nền tảng bảo đảm cho thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Trong nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng bộ xã Chiềng Hặc tiếp tục tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo; kiện toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, vì dân trong đó tập trung vào các nhóm nhiệm vụ giải pháp sau:

(1) Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng: Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng vận dụng và phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn của xã. Thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng và các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng

chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ và tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; phát huy vai trò của văn hoá, văn học, nghệ thuật trên mặt trận tư tưởng; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc.

(2) Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đối với Nhà nước, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong điều kiện mới: Đảm bảo cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ"; phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; đề cao trách nhiệm của tập thể, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, lựa chọn, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

(3) Tiếp tục đổi mới tác phong, lề lối và phong cách công tác, nâng cao năng lực tư duy và hoạt động thực tiễn của cấp ủy. Đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, để thực hiện hiệu quả công tác dân vận. Nâng cao năng lực thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng trên cơ sở bám sát và xuất phát từ thực tiễn, đánh giá tác động, cân đối, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

(4) Duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt theo hướng thiết thực, sát tình hình cơ sở. Triển khai hiệu quả các mô hình như "Chi bộ bốn tốt". Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái, vi phạm kỷ luật đảng. Phấn đấu 100% chi bộ duy trì nề nếp, chất lượng sinh hoạt; 90% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 90%, trong đó, có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(5) Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương và trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Tiếp tục thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Chú trọng nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên.

(6) Tăng cường xây dựng Đảng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nhất là nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, các chi bộ thôn bản. Hàng năm số chi bộ trực thuộc đạt trong sạch, vững mạnh phải đạt trên 90%, không có chi bộ yếu kém.

(7) Nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên, nhất là người đứng đầu, trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết dứt điểm các đơn thư, phản ánh trong nội bộ và Nhân dân; giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Phát huy vai trò của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ, Ban thanh tra nhân dân, tổ hòa giải ở cơ sở trong giám sát, phòng ngừa sai phạm từ sớm, từ xa. Khắc phục tình trạng kiểm tra chung chung, bị động. Xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng và quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

(8) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận. Chăm lo bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác vận động quần chúng. Phát huy sức mạnh tổng hợp công tác dân vận trong hệ thống chính trị, tạo sự chuyển biến đồng bộ trong công tác dân vận của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan Nhà nước. Đẩy mạnh thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy hiệu quả quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*". Thực hiện có hiệu quả quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

(9) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở: Xây dựng chính quyền hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả thông qua kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phương thức quản lý, điều hành theo hướng công khai, minh bạch, lấy người dân làm trung tâm. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu quả quản trị nhà nước ở cơ sở.

(10) Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động của Đảng ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, từng bước xây dựng chính quyền số, chi bộ số, phục vụ người dân hiệu quả. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành, triển khai các văn bản lãnh đạo, điều hành ở cấp cơ sở, bảo đảm đúng pháp luật, phù hợp thực tiễn và dễ tiếp cận.

(11) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu, phát huy vai trò đội ngũ cán bộ cơ sở trong điều hành phát triển. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, bồi dưỡng cán bộ đảm bảo nguyên tắc, công khai, dân chủ, gắn trách nhiệm với vị trí việc làm. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, trình độ, chuyên nghiệp, gần dân, hiểu dân, phục vụ Nhân dân hiệu quả; đảm bảo 100% cán bộ đạt chuẩn theo quy định. Thường xuyên rà soát, kiện toàn bộ máy chính quyền phường và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy vai trò tham mưu của MTTQ, các đoàn thể trong giám sát, phản biện xã hội.

(12) Đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phát huy vai trò nòng cốt chính trị và trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, yêu quê hương, đất nước, lòng tự tôn, tự hào dân tộc, niềm tin, ý chí tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc góp phần phát huy quyền làm chủ và trí tuệ của nhân dân.

- Tiếp tục lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội đặc thù của xã hoạt động có hiệu quả, luôn đổi mới về nội dung, phương thức hoạt, hướng hoạt động về cơ sở, gần dân, sát dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa đảng với nhân dân.

- Đẩy mạnh thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy hiệu quả quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*". Tăng cường công tác phối hợp thực hiện công tác tiếp dân; công tác tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị chính đáng, hợp pháp, khiếu nại, tố cáo của công dân và những vấn đề Nhân dân quan tâm, dư luận bức xúc; tăng cường công khai, thông tin về kết quả giám sát, phản biện xã hội và kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

- Tập trung đổi mới nội dung, phương thức giám sát, phản biện xã hội theo hướng: Chủ động, từ sớm, từ cơ sở, dân chủ, khách quan, mang tính xây dựng; có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng giám sát theo chuyên đề, tập trung vào những chủ trương, chính sách lớn, trọng yếu, ưu tiên những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, bức xúc để xử lý kịp thời, hiệu quả.

Kế thừa, phát huy truyền thống cách mạng; với tinh thần đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đổi mới, phát triển; Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc xã Chiềng Hạc quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đề ra./.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy,
- Tổ công tác theo Quyết định 1424 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Văn phòng tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND, UBND xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lưu HSĐH.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Mê Thị Hà